

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯƠNG KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hương Khê, ngày tháng năm 2026

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập
trên địa bàn xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2026
của UBND xã)*

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2025;
- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10/12/2025;
- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;
- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ về quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
- Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương;

- Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với Hiệu trưởng, Giám đốc, Phó Hiệu trưởng, Phó Giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập, cấp tỉnh, cấp xã;

- Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Văn bản số 59/CV-BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị”;

- Thông báo số 105-TB/VPCP ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026-2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Văn bản số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 về việc hướng dẫn sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã ra;

- Văn bản số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

- Thông báo số 408/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp về tình hình triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020;

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành điều lệ trường mầm non;

- Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Văn bản số 8150/BNV-TCBC ngày 18/9/2025 của Bộ Nội vụ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Văn bản số 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

- Kế hoạch số 1186/KH-BGDDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập;

- Văn bản số 4054/BGDDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

- Văn bản số 4291/BGDDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ;

- Văn bản số 4319/BGDDĐT-GDPT ngày 09/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về giáo dục và đào tạo theo Thông báo Kết luận số 105- TB/VPTW và Nghị quyết số 180/NQ-CP;

- Thông báo Kết luận số 150-TB/TU ngày 15/7/2025 của Thường trực Tỉnh ủy; Kết luận số 103-KL/TU ngày 30/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 36; Văn bản số 1131-CV/TU ngày 31/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Thông báo số 408/TB/VPCP ngày 29/7/2026 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 1023-CV/VPTU ngày 13/7/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về thực hiện Văn bản số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 1068-CV/VPTU ngày 21/7/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về thực hiện Văn bản số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

- Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 của UBND tỉnh; Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 15/8/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

- Văn bản số 7577/UBND-VX ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh về việc giao khẩn trương hoàn thiện phương án sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập;

- Văn bản số 2772/SGDDĐT-TCCB ngày 06/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 2938/SGDDĐT-TCCB ngày 16/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP; Văn bản số 2939/SGDDĐT-TCCB ngày 16/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập sau điều chỉnh;

- Thông báo số 133-TB/ĐU ngày 17/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về kết luận tại cuộc họp ngày 17/8/2026;

- Văn bản số 1374/UBND-VHXX ngày 08/8/2026 của UBND xã về việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sáp nhập trường mầm non, tiểu học trên địa bàn xã.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Xã Hương Khê được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã Hương Long, xã Phú Gia và Thị trấn Hương Khê theo Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Sau khi tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, địa bàn quản lý, quy mô dân số, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu học tập của Nhân dân có nhiều thay đổi, đặt ra yêu cầu phải tiếp tục rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục công lập theo hướng khoa học, hợp lý, phù hợp với tình hình mới.

Hiện nay, mạng lưới trường học trên địa bàn được hình thành qua nhiều giai đoạn, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, như: Quy mô một số trường còn nhỏ; còn tồn tại điểm trường; việc phân bổ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở một số trường chưa thật sự hợp lý; cơ sở vật chất giữa các trường chưa đồng đều; hiệu quả khai thác, sử dụng tài sản công ở một số nơi còn hạn chế.

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập nhằm cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, của tỉnh về đổi mới tổ chức bộ máy; đồng thời từng bước hoàn thiện mạng lưới trường học phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số, điều kiện giao thông và phân bố dân cư của địa phương.

Thông qua việc sắp xếp sẽ góp phần tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị; tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

Quá trình sắp xếp được thực hiện trên nguyên tắc bảo đảm quyền học tập của học sinh; không làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy học; phù hợp với điều kiện đi lại của học sinh; giữ ổn định hoạt động của các nhà trường; tạo sự đồng thuận của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân.

Vì vậy, việc xây dựng và triển khai Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết, đáp ứng yêu cầu đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển bền vững mạng lưới trường học của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Phần thứ hai MỤC TIÊU, YÊU CẦU SẮP XẾP

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tổ chức, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập trên địa bàn xã theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tiễn; bảo đảm thực hiện đúng Phương án tổng thể của UBND tỉnh; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, sử dụng hiệu quả đội ngũ và cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; **hoàn thành trước ngày 20/8/2026.**

2. Mục tiêu cụ thể:

Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục theo đúng định hướng của tỉnh, phù hợp quy mô dân số, điều kiện địa lý và nhu cầu học tập của Nhân dân.

Giảm đầu mỗi quản lý nhưng vẫn bảo đảm ổn định hoạt động của các nhà trường, không làm gián đoạn việc dạy học.

Bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định; phát huy năng lực đội ngũ hiện có; từng bước khắc phục tình trạng mất cân đối giữa các đơn vị.

Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, đất đai, trang thiết bị; hạn chế đầu tư dàn trải; ưu tiên nguồn lực nâng cấp các cơ sở tiếp tục sử dụng lâu dài.

Tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường công tác quản trị nhà trường, đẩy mạnh chuyển đổi số và từng bước xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, an toàn, hiệu quả.

II. YÊU CẦU

Việc xây dựng và triển khai Đề án phải bảo đảm bám sát chủ trương của Trung ương, các quy định của pháp luật và Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập của tỉnh; phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và khả năng tổ chức thực hiện.

Phương án sắp xếp phải được xây dựng trên cơ sở khảo sát, đánh giá toàn diện hiện trạng mạng lưới trường học, quy mô học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, điều kiện giao thông và xu hướng phát triển dân số; bảo đảm tính khách quan, khoa học và khả thi.

Quá trình sắp xếp phải bảo đảm quyền học tập của học sinh; hạn chế tối đa ảnh hưởng đến việc đi lại, học tập và sinh hoạt; không làm gián đoạn hoạt động giáo dục; giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công và đất đai sau sắp xếp phải đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

Đề án sau khi được phê duyệt phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, đúng tiến độ; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá và kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

Phần thứ ba

THỰC TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN

I. THỰC TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

1. Trường Mầm non Bông Sen:

1.1. Trường Mầm non Bông Sen trước đây là Trường Mầm non Bán công Bông Sen được UBND huyện Hương Khê thành lập năm 2001 theo Quyết định số 652/QĐ-UBND; đến tháng 01/2013, được chuyển đổi thành Trường Mầm non công lập theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND huyện Hương Khê; tháng 6/2026, UBND xã Hương Khê sáp nhập Trường Mầm non

Bông Sen và Trường Mầm non Phú Phong thành Trường Mầm non Bông Sen theo Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 của UBND xã. Trường Mầm non Bông Sen thực hiện chức năng, nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định tại Điều 3, Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hiện có 02 điểm trường (Điểm chính tại thôn Hương Phong: 17 nhóm, lớp, với 396 trẻ; Điểm trường tại thôn Phú Phong: 07 nhóm, lớp, với 158 trẻ); tuyển sinh trẻ thuộc các thôn: Long Phú, Phú Minh, Phú Thịnh, Bình Sơn, Trung Thịnh, Phúc Sơn, Tân Phố, Phố Hòa, Tùng Ngọc, Hương Phong, Phú Phong của xã Hương Khê.

1.2. Năm học 2026 - 2027, trường có 24 nhóm, lớp, với 554 trẻ (07 lớp 5 tuổi, với 200 trẻ; 06 lớp 4 tuổi, với 140 trẻ; 06 lớp 3 tuổi, với 122 trẻ) và 05 nhóm trẻ, với 92 trẻ.

1.3. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên 56 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 05 (01 Hiệu trưởng, 04 Phó Hiệu trưởng); giáo viên: 49; nhân viên: 02 (01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên văn thư). Trình độ chuyên môn: 55/56 viên chức có trình độ đại học (53 người trình độ giáo dục sư phạm mầm non, 02 người có trình độ kế toán); 01/56 viên chức có trình độ cao đẳng sư phạm. Các viên chức đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025 (đạt tỷ lệ 100%). Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 11 người, đạt tỷ lệ 19,65%.

1.4. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản:

Tổng diện tích cả hai điểm trường 15.844,4 m², trong đó diện tích đất Điểm chính (thôn Phú Phong) là 12.414,8 m², diện tích Điểm trường (thôn Hương Phong) là 3.429,6 m²; toàn trường có 24 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; 03 phòng giáo dục thể chất, 03 phòng giáo dục nghệ thuật, 01 phòng làm quen tin học, 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng thư viện, 02 nhà bếp, 03 kho bếp, 02 phòng họp, 02 phòng y tế, 02 phòng kho, 14 phòng hành chính. Nhà trường đã được đầu tư các thiết bị phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và phục vụ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc, gồm: 20 bộ thiết bị dạy học, 11 máy tính, 05 máy in, 22 tivi, 242 bộ bàn, 02 bộ bàn ghế phục vụ hội họp.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang, đồng bộ và đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, để đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, cần đầu tư xây mới 1 dãy nhà 2 tầng 8 phòng để đưa điểm trường tại thôn Hương Phong về Cơ sở chính; sửa chữa, thay mới đường điện, bổ sung thiết bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy, tu sửa bếp ăn bán trú; mua sắm bổ sung máy tính, tivi, loa máy, các thiết bị trình chiếu, các thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời, bổ sung bàn ghế phòng họp.

2. Trường Mầm non Hương Long:

2.1. Trường Mầm non Hương Long được thành lập năm 1976; thực hiện chức năng, nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định tại Điều 3, Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT

ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường có 01 điểm trường, tuyển sinh trẻ thuộc các thôn: Thái Sơn, Hồng Phong, Hương Long của xã Hương Khê.

2.2. Năm học 2026 - 2027, trường có 09 nhóm, lớp, với 221 trẻ (02 lớp 5 tuổi, với 57 trẻ; 02 lớp 4 tuổi, với 56 trẻ; 03 lớp 3 tuổi, với 63 trẻ) và 02 nhóm trẻ, với 45 trẻ.

2.3. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên 26 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 03 (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng); giáo viên: 18; nhân viên: 01 (nhân viên kế toán). Trình độ chuyên môn: 21/22 viên chức có trình độ đại học (20 người trình độ giáo dục sư phạm mầm non, 01 người có trình độ kế toán); 01/22 viên chức có trình độ cao đẳng sư phạm. Các viên chức đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025 (đạt tỷ lệ 100%). Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 03 người, đạt tỷ lệ 13,6%.

2.4. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản: Tổng diện tích 5.929 m²; toàn trường có 09 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; 01 phòng giáo dục thể chất, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, 01 phòng làm quen tin học, 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng thư viện, 01 nhà bếp, 01 kho bếp, 01 phòng họp, 01 phòng y tế, 01 phòng kho, 01 phòng hành chính. Nhà trường đã được đầu tư các thiết bị phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và phục vụ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc, gồm: 01 bộ thiết bị dạy học, 02 máy tính, 0 máy in, 01 tivi, 0 bộ bàn, 0 bộ bàn ghế phục vụ hội họp.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang, đồng bộ và đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ; tuy nhiên, để đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nhà trường cần đầu tư, bổ sung thêm các thiết bị như: 01 bộ đồ chơi ngoài trời.

3. Trường Mầm non Phú Gia:

3.1. Trường Mầm non Phú Gia được thành lập năm 1960; thực hiện chức năng, nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định tại Điều 3, Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường có 02 điểm trường (Điểm chính tại thôn Phú Gia: 09 nhóm, lớp, với 201 trẻ; Điểm trường tại thôn Phú Lâm: 01 nhóm, lớp, với 19 trẻ); tuyển sinh trẻ thuộc các thôn: Phú Lâm; Phú Hà; Phú Lộc; Phú Gia; Long Phú của xã Hương Khê.

3.2. Năm học 2026 - 2027, trường có 10 nhóm, lớp, với 220 trẻ (02 lớp 5 tuổi, với 54 trẻ; 02 lớp 4 tuổi, với 49 trẻ; 03 lớp 3 tuổi, với 56 trẻ; 01 lớp ghép 3 - 5 tuổi ở điểm lẻ Phú Lâm: 19 trẻ) và 02 nhóm trẻ, với 42 trẻ.

3.3. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên 24 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 03 (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng); giáo viên: 20 người, nhân

viên: 01 (nhân viên kế toán). Trình độ chuyên môn: 01/24 viên chức có trình độ thạc sỹ, 20/24 viên chức có trình độ đại học (19 người trình độ giáo dục sư phạm mầm non, 01 người có trình độ kế toán), 03/24 viên chức có trình độ cao đẳng. Các viên chức đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025 (đạt tỷ lệ 100%). Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 3 người, đạt tỷ lệ 12,5%.

3.4. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản: Tổng diện tích 4.187,2 m², trong đó diện tích đất Điểm chính (thôn Phú Gia) là 2.837,5 m², diện tích Điểm trường (thôn Phú Lâm) là 1.349,7 m²; toàn trường có 10 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; 01 phòng giáo dục thể chất, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, 01 phòng làm quen tin học, 01 phòng ngoại ngữ, 02 nhà bếp, 02 kho bếp, 01 phòng họp, 01 phòng y tế, 01 phòng kho, 07 phòng hành chính. Nhà trường đã được đầu tư các thiết bị phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và phục vụ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc, gồm: 04 bộ thiết bị dạy - học, 06 máy tính, 03 máy in, 09 tivi, 150 bộ bàn ghế học sinh, 01 bộ bàn ghế phục vụ hội họp.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang, đồng bộ và đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ; tuy nhiên, để đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nhà trường cần đầu tư, bổ sung thêm các thiết bị như: Máy tính, tivi, các thiết bị trình chiếu, các thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời.

4. Đánh giá chung:

4.1. Ưu điểm, thuận lợi:

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường mầm non trên địa bàn cơ bản bảo đảm về số lượng, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo quy định, có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề, tích cực đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Nhiều cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sỹ thi đua cơ sở; tập thể nhà trường đạt nhiều thành tích trong các phong trào thi đua của ngành và địa phương.

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được nâng lên qua từng năm học; tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt cao, đặc biệt trẻ 5 tuổi đạt 100%; công tác phổ cập giáo dục mầm non được duy trì vững chắc.

Các trường đều chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; tích cực triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Stem/Steam, tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm sáng tạo, góp phần phát triển toàn diện cho trẻ.

Cơ sở vật chất, trang, thiết bị dạy học của các trường từng bước được đầu tư, đáp ứng cơ bản yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; cả 03 trường đều đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 03 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 02.

4.2. Hạn chế, khó khăn:

Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy - học mặc dù đã được đầu tư nhưng vẫn còn thiếu một số thiết bị hiện đại phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Một số hạng mục công trình, phòng chức năng, khu vui chơi trải nghiệm chưa thật sự đồng bộ; diện tích và điều kiện cơ sở vật chất của Trường Mầm non Phú Gia còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc mở rộng quy mô và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Việc bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất cần nguồn kinh phí lớn trong khi điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn.

II. THỰC TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

1. Trường Tiểu học Trần Phú:

1.1. Trường Tiểu học Trần Phú được thành lập vào năm 1989; thực hiện chức năng, nhiệm vụ giáo dục học sinh tiểu học theo quy định tại Điều 3, Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hiện có 02 điểm trường, tuyển sinh học sinh thuộc các thôn: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 của xã Hương Khê (năm học 2026 - 2027 tuyển sinh lớp 1 thuộc các thôn 1, 2, 3, 4, 9, 10, 11, 12 của xã Hương Khê).

1.2. Năm học 2026 - 2027, trường có 35 lớp, với 1162 học sinh (04 lớp 1, với 116 học sinh; 08 lớp 2, với 258 học sinh; 07 lớp 3, với 263 học sinh; 08 lớp 4, với 258 học sinh; 8 lớp 5, với 267 học sinh).

1.3. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên 62 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 03 (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng); giáo viên: 54 người (43 giáo viên văn hóa, 02 giáo viên Âm nhạc, 02 giáo viên Mỹ thuật, 02 giáo viên Giáo dục thể chất, 04 giáo viên Tiếng Anh, 01 giáo viên tin học), tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,54; nhân viên: 04 người (01 kế toán, 01 thư viện, 01 thiết bị, 01 văn thư kiêm thủ quỹ); 01 Tổng phụ trách đội. Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025: 57 người, tỷ lệ 92%; có 04 giáo viên và 01 nhân viên chưa đạt chuẩn. Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 03 người, đạt tỷ lệ 4,8 %. Đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tuy nhiên một số môn học, vị trí việc làm còn thiếu hoặc chưa cân đối.

1.4. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản: Tổng diện tích cả hai điểm trường 13.323 m², trong đó diện tích đất điểm chính (thôn Phú Thịnh) là 9.760 m², diện tích điểm trường (thôn Trung Thịnh) là 3.563 m²; số lượng phòng học có 39 phòng (điểm 1: 26 phòng, điểm 2: 13 phòng); số lượng phòng học bộ môn: 6 phòng (điểm 1: 03 phòng, điểm 2: 03 phòng); số lượng nhà đa chức năng: 01; khối phòng hỗ trợ học tập: 05 phòng (01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng tư vấn tâm lý học sinh khuyết tật, 01 phòng đội, 01 phòng truyền thống); khối phòng hành chính quản trị: 09 phòng (01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 02 phòng chờ của giáo viên, 01 Văn phòng, 01 phòng y tế, 02 phòng họp); khối phụ trợ: 04 phòng (0 phòng Đảng - đoàn thể, 02 phòng nghỉ giáo viên, 01 phòng kho; 02 phòng bảo vệ); khu sân chơi, thể dục thể thao: 02 sân trường, 01 sân thể thao, 01 bể bơi di động; số lượng thiết bị dạy học từng khối lớp: 24 bộ, trong đó: khối 1: 4 bộ; khối 2: 6 bộ; khối 3: 5 bộ; khối 4: 5 bộ; khối 5: 4 bộ; số lượng máy tính phục vụ làm việc 5 cái; số lượng máy tính phục vụ giảng dạy 40 cái; số lượng tivi 45 cái; số lượng máy in 5 cái; số lượng bàn, ghế phục vụ làm

việc, hội họp 2 bộ; số lượng bàn, ghế học sinh 720 bộ; thư viện có 300 đầu sách, 8674 bản và 05 loại báo, tạp chí.

Cơ sở vật chất của nhà trường khá khang trang, đồng bộ và đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ; tuy nhiên, để đảm bảo dạy - học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì còn thiếu bộ đồ dùng dạy học tối thiểu đồng bộ theo quy định và 02 phòng bộ môn Khoa học và công nghệ; diện tích một số phòng học và phòng bộ môn chưa bảo đảm theo quy chuẩn.

2. Trường Tiểu học Hà Huy Tập:

2.1. Trường Tiểu học Hà Huy Tập tiền thân là trường Tiểu học Phú Phong được tách ra từ trường PTCS Phú Phong theo Quyết định số 134/QĐ-UB ngày 16/1/1993 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc tách trường PTCS thành trường Tiểu học và trường Phổ thông trung học cấp 2; thực hiện chức năng, nhiệm vụ giáo dục học sinh tiểu học theo quy định tại Điều 3, Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hiện có 01 điểm trường, tuyển sinh học sinh thuộc các thôn: Trung Thịnh, Phúc sơn, Tân Phố, Tùng Ngọc, Hương Phong, Phú Phong của xã Hương Khê.

2.2. Năm học 2026 - 2027, trường có 14 lớp, với 484 học sinh (5 lớp 1, với 155 học sinh; 2 lớp 2, với 80 học sinh; 2 lớp 3, với 76 học sinh; 2 lớp 4, với 78 học sinh; 3 lớp 5, với 95 học sinh).

2.3. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên 24 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 02 người (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng); giáo viên: 18 người (14 giáo viên văn hóa, 02 giáo viên Mỹ thuật, 01 giáo viên Giáo dục thể chất, 01 giáo viên Tiếng Anh), tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,28; nhân viên: 03 người (01 kế toán, 01 thư viện - thiết bị, 01 văn thư kiêm thủ quỹ); 01 Tổng phụ trách đội. Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025: 22 người, tỷ lệ 91,7%; có 01 giáo viên và 01 nhân viên chưa đạt chuẩn. Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 02 người, đạt tỷ lệ 8,3%. Đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tuy nhiên một số môn học, vị trí việc làm còn thiếu hoặc chưa cân đối theo quy định.

2.4. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản: Tổng diện tích đất 7.410 m²; số lượng phòng học 14 phòng; số lượng phòng học bộ môn: 03 phòng; số lượng nhà chức năng: 0; khối phòng hỗ trợ học tập: 3 phòng (01 phòng thư viện, 01 phòng đội, 01 phòng truyền thống); khối phòng hành chính quản trị: 05 phòng (01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng kế toán, 01 phòng y tế, 01 phòng họp); khối phụ trợ: 01 phòng (phòng kho); khu sân chơi, thể dục thể thao: 01 sân trường, 01 sân thể thao, 01 bể bơi di động; số lượng thiết bị dạy học từng khối lớp: 0 bộ, trong đó: khối 1: 2 bộ; khối 2: 2 bộ; khối 3: 2 bộ; khối 4: 3 bộ; khối 5: 3 bộ; số lượng máy tính phục vụ làm việc 6 cái; số lượng máy tính phục vụ giảng dạy 10 cái; số lượng ti vi 16 cái; số lượng máy in 06 cái; số lượng bàn, ghế phục vụ làm việc, hội họp 01 bộ; số lượng bàn, ghế học sinh 220 bộ; thư viện có 525 đầu sách và 10 loại báo, tạp chí.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang, đồng bộ và đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ; tuy nhiên, để đảm bảo dạy - học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì còn thiếu khá nhiều phòng và trang thiết bị dạy học.

3. Trường Tiểu học Hương Long:

3.1. Trường Tiểu học Hương Long được thành lập theo Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 25/8/1993 của UBND tỉnh Hà Tĩnh; thực hiện chức năng, nhiệm vụ giáo dục học sinh tiểu học theo quy định tại Điều 3, Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hiện có 01 điểm trường, tuyển sinh học sinh thuộc các thôn: Hồng Phong, Hương Long, Thái Sơn của xã Hương Khê.

3.2. Năm học 2026 - 2027, trường có 11 lớp, với 366 học sinh (02 lớp 1, với 61 học sinh; 02 lớp 2, với 73 học sinh; 02 lớp 3, với 65 học sinh; 03 lớp 4, với 100 học sinh; 02 lớp 5, với 67 học sinh).

3.3. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên 23 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 02 (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng); giáo viên: 17 (14 giáo viên văn hóa, 01 giáo viên Âm nhạc, 01 giáo viên Mỹ thuật, 0 giáo viên Giáo dục thể chất, 01 giáo viên Tiếng Anh), tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,5; nhân viên: 03 người (01 kế toán, 01. thư viện - thiết bị, 01 văn thư kiêm thủ quỹ); 01 Tổng phụ trách đội. Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2025: 19 người, tỷ lệ 82,6%; có 03 giáo viên và 0 nhân viên chưa đạt chuẩn. Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 02 người, đạt tỷ lệ 8,6%. Đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tuy nhiên, cơ cấu đội ngũ còn chưa đồng bộ, một số môn học và vị trí việc làm còn thiếu hoặc chưa cân đối, cần tiếp tục được rà soát, bố trí, điều chỉnh phù hợp sau sắp xếp.

3.4. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản: Tổng diện tích đất 7.483,4 m²; số lượng phòng học 12 phòng; số lượng phòng học bộ môn: 05 phòng; số lượng nhà chức năng: 01; khối phòng hỗ trợ học tập: 05 phòng (01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng tư vấn tâm lý học sinh khuyết tật, 01 phòng đội, 01 phòng truyền thông); khối phòng hành chính quản trị: 06. phòng (01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng chờ của giáo viên, 01 phòng kế toán, 01 phòng y tế, 01 phòng họp); khối phụ trợ: 03 phòng (01 phòng Đảng - đoàn thể, 01 phòng nghỉ giáo viên, 01 phòng kho); khu sân chơi, thể dục thể thao: 2500m² sân trường, 01 sân thể thao, 01 bể bơi di động. Số lượng thiết bị dạy học từng khối lớp: 07 bộ, trong đó: khối 1: 0 bộ; khối 2: 0 bộ; khối 3: 02 bộ; khối 4: 02 bộ; khối 5: 03 bộ; số lượng máy tính phục vụ làm việc 05 cái; số lượng máy tính phục vụ giảng dạy 0 cái; số lượng ti vi 15 cái; số lượng máy in 04 cái; số lượng bàn, ghế phục vụ làm việc, hội họp có 21 bàn và 69 ghế; số lượng bàn, ghế học sinh gồm có 321 bàn và 602 ghế; thư viện có 2.386 đầu sách và 03 loại báo, tạp chí.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang, đồng bộ và đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ; tuy nhiên, để đảm bảo dạy - học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì còn thiếu một số thiết bị dạy học hiện đại.

4. Đánh giá chung:

4.1. Ưu điểm, thuận lợi:

Được sự quan tâm, chăm lo, đầu tư của Trung ương, của tỉnh, của cấp ủy, chính quyền địa phương cho sự nghiệp giáo dục. Ưu tiên huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học cho các nhà trường. Các trường đã đạt chuẩn quốc gia; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hằng năm được đầu tư bổ sung, cơ bản đã đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động giáo dục.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các nhà trường đa số tuổi đời và tuổi nghề cao, giàu kinh nghiệm; có sức khỏe, tỷ lệ trình độ đạt chuẩn cao; nhân viên cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ tay nghề và phương pháp giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Một số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, có tiềm năng về trí tuệ để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục ngày càng được quan tâm. Nhận thức của đa số phụ huynh đã có sự chuyển biến, sự phối hợp giữa phụ huynh học sinh với nhà trường trong công tác giáo dục đã có sự tiến bộ, tích cực.

4.2. Hạn chế, khó khăn:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một số giáo viên chưa đồng đều, nhiệt huyết chưa cao, thiếu tính phấn đấu và vươn lên. Vẫn còn một số giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy - học mặc dù đã được đầu tư nhưng vẫn còn thiếu một số thiết bị hiện đại phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Một số hạng mục công trình, phòng chức năng, khu vui chơi trải nghiệm chưa thật sự đồng bộ; diện tích và điều kiện cơ sở vật chất của các trường còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc mở rộng quy mô và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Việc bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất cần nguồn kinh phí lớn trong khi điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn.

Phần thứ tư

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

I. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập trên địa bàn xã phải bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Trung ương, các quy định của pháp luật và Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập của UBND tỉnh; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Việc lựa chọn phương án sắp xếp phải căn cứ quy mô dân số, quy mô trường, lớp, số lượng học sinh, khoảng cách đi học, điều kiện giao thông, đặc điểm địa

bàn, khả năng đầu tư cơ sở vật chất và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm thuận lợi cho học sinh đến trường và tổ chức hoạt động giáo dục ổn định, lâu dài.

Sau sắp xếp, các cơ sở giáo dục phải phát huy hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất hiện có; đồng thời, bảo đảm quyền học tập của học sinh, không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và hoạt động dạy học.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP TRƯỜNG MẦM NON HƯƠNG KHÊ TRÊN CƠ SỞ SÁP NHẬP TRƯỜNG MẦM NON BÔNG SEN VÀ TRƯỜNG MẦM NON HƯƠNG LONG VỚI TRƯỜNG MẦM NON PHÚ GIA

1. Hình thức sắp xếp:

Thành lập Trường Mầm non Hương Khê trên cơ sở sáp nhập Trường Mầm non Bông Sen và Trường Mầm non Hương Long với Trường Mầm non Phú Gia. Việc sắp xếp nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương.

2. Tên gọi và mô hình tổ chức sau sắp xếp:

Sau sắp xếp, trường có tên là Trường Mầm non Hương Khê, Trường chính (Trụ sở chính) dự kiến đặt tại thôn Phú Phong. Các phân hiệu và điểm trường tiếp tục duy trì, gồm: Phân hiệu 1 đặt tại thôn Hương Phong, Phân hiệu 2 tại thôn Hương Long, Phân hiệu 3 tại thôn Phú Gia; Điểm trường đặt tại thôn Phú Lâm. Địa bàn tuyển sinh gồm toàn bộ trẻ trong độ tuổi thuộc các thôn trên địa bàn xã Hương Khê và một số trẻ các xã lân cận.

3. Quy mô sau sắp xếp:

Sau sắp xếp, Trường Mầm non Hương Khê có 01 Trường chính, 03 Phân hiệu và 01 Điểm trường; có 43 nhóm, lớp, với 995 trẻ (11 lớp 5 tuổi, với 311 trẻ; 10 lớp 4 tuổi, với 245 trẻ; 12 lớp 3 tuổi, với 241 trẻ; 1 lớp ghép 3 - 5 tuổi ở Điểm Phú Lâm, với 19 trẻ) và 09 nhóm trẻ, với 17 trẻ, trong đó:

- Trường chính (dự kiến tại thôn Phú Phong): 24 nhóm, lớp, với 554 trẻ (07 lớp 5 tuổi, với 200 trẻ; 06 lớp 4 tuổi, với 140 trẻ; 06 lớp 3 tuổi, với 122 trẻ) và 05 nhóm trẻ, với 92 trẻ.

- Phân hiệu 1 (tại thôn Hương Phong): 07 nhóm, lớp, với 158 trẻ (02 lớp 5 tuổi, với 50 trẻ; 01 lớp 4 tuổi, với 30 trẻ; 02 lớp 3 tuổi, với 40 trẻ) và 02 nhóm trẻ, với 38 trẻ.

- Phân hiệu 2 (tại thôn Hương Long): 09 nhóm, lớp, với 221 trẻ (02 lớp 5 tuổi, với 57 trẻ; 02 lớp 4 tuổi, với 56 trẻ; 03 lớp 3 tuổi, với 63 trẻ) và 02 nhóm trẻ, với 45 trẻ.

- Phân hiệu 3 (tại thôn Phú Gia): 10 nhóm, lớp, với 220 trẻ (02 lớp 5 tuổi, với 54 trẻ; 02 lớp 4 tuổi, với 49 trẻ; 03 lớp 3 tuổi, với 56 trẻ) và 02 nhóm trẻ, với 42 trẻ.

- Điểm trường thôn Phú Lâm: 01 lớp ghép 3 - 5 tuổi, với 19 trẻ.

Quy mô này bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, nhu cầu gửi trẻ và khả năng tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đồng thời, tạo

điều kiện thuận lợi để đầu tư cơ sở vật chất tập trung, nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Dự kiến bố trí đội ngũ:

Sau khi sắp xếp, đội ngũ cán bộ quản lý (03 Hiệu trưởng, 08 Phó Hiệu trưởng), giáo viên và nhân viên được bố trí trên cơ sở quy mô trường, lớp, số lượng trẻ, số lượng người làm việc được giao, vị trí việc làm và các quy định hiện hành; bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của nhà trường, cụ thể:

- Hiệu trưởng: Bố trí 01 Hiệu trưởng; bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực quản lý và phù hợp với quy mô, yêu cầu quản trị nhà trường sau sắp xếp.

- Phó Hiệu trưởng: Bố trí 04 Phó Hiệu trưởng theo quy định hiện hành (Trường chính bố trí 01 Phó Hiệu trưởng, mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng)¹, đảm bảo phù hợp với quy mô trường, số lượng phân hiệu và yêu cầu quản lý.

- Giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non trước khi sắp xếp. Trên cơ sở quy mô trường, lớp, số lượng trẻ, Hiệu trưởng thực hiện phân công, bố trí giáo viên giảng dạy phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, năng lực và vị trí việc làm; đồng thời, rà soát, điều hòa đội ngũ giữa trụ sở chính, phân hiệu, điểm trường, bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục.

- Nhân viên văn phòng: Tiếp nhận 04 nhân viên của các cơ sở giáo dục mầm non trước khi sắp xếp; bố trí theo vị trí việc làm, phù hợp với quy mô nhà trường và quy định hiện hành, gồm:

+ Kế toán: 02 người.

+ Văn thư: 01 người.

+ Thủ quỹ: 01 người.

Sau sắp xếp, bậc mầm non sẽ dôi dư 06 cán bộ quản lý, dự kiến bố trí làm giáo viên (đều có trình độ chuyên môn Đại học sư phạm giáo dục mầm non²).

5. Phương án sử dụng cơ sở vật chất:

Sau khi sắp xếp, việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công của nhà trường được thực hiện theo nguyên tắc sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí và phù hợp với quy mô tổ chức của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Trường chính (dự kiến tại thôn Phú Phong); đây là nơi đặt bộ máy quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động chung của nhà trường.

- Các phân hiệu: Sau sắp xếp, nhà trường tổ chức hoạt động tại 03 Phân hiệu sau:

+ Phân hiệu 1 (tại thôn Hương Phong), phục vụ trẻ thuộc các thôn: Tùng Ngọc, Hương Phong, Phú Phong.

¹ Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng, chính sách đối với lãnh đạo, nhân sự hỗ trợ khi sắp xếp cơ sở giáo dục cấp tỉnh, cấp xã.

² Trong đó có 01 người đến ngày 01/10/2026 nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định (Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Phú Gia).

+ Phân hiệu 2 (tại thôn Hương Long), phục vụ trẻ thuộc các thôn: Thái Sơn, Hồng Phong, Hương Long.

+ Phân hiệu 3 (tại thôn Phú Gia), phục vụ trẻ thuộc các thôn: Phú Lâm, Phú Hà, Phú Lộc, Phú Gia, Long Phú.

- Sau sắp xếp, duy trì hoạt động tại Điểm trường thôn Phú Lâm, phục vụ trẻ thuộc thôn Phú Lâm.

Việc duy trì các phân hiệu, điểm trường nhằm bảo đảm phù hợp với điều kiện địa lý, khoảng cách đi học, giao thông, quy mô trẻ và nhu cầu học tập, chăm sóc con em của Nhân dân; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Quản lý tài sản, trang thiết bị: Thực hiện kiểm kê, bàn giao nguyên trạng toàn bộ đất đai, nhà cửa, tài sản, trang thiết bị, hồ sơ và các tài sản khác của các trường trước khi sắp xếp sang trường mới quản lý; việc bàn giao bảo đảm đầy đủ, công khai, đúng quy định của pháp luật.

- Nhu cầu đầu tư sau sắp xếp: Trên cơ sở hiện trạng cơ sở vật chất của nhà trường sau sắp xếp, tiếp tục rà soát để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hoặc đầu tư bổ sung phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học và các hạng mục thiết yếu khác, đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục theo quy định.

6. Hiệu quả sau sắp xếp:

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục góp phần tinh gọn đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nhà trường; sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản công.

Sau sắp xếp, quy mô trường học phù hợp hơn với điều kiện phát triển của địa phương; tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục; đồng thời bảo đảm quyền học tập của học sinh, thuận lợi trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

Việc sắp xếp cũng tạo cơ sở để thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng quản trị nhà trường, sử dụng tiết kiệm ngân sách nhà nước và phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

III. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP TRƯỜNG TIỂU HỌC HƯƠNG KHÊ TRÊN CƠ SỞ SÁP NHẬP TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ VÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC HÀ HUY TẬP VỚI TRƯỜNG TIỂU HỌC HƯƠNG LONG

1. Hình thức sắp xếp:

Thành lập Trường Tiểu học Hương Khê trên cơ sở sáp nhập Trường Tiểu học Trần Phú và Trường Tiểu học Hà Huy Tập với Trường Tiểu học Hương Long. Việc sắp xếp nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, tổ chức hợp lý mạng lưới trường học, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương.

2. Tên gọi và mô hình tổ chức sau sắp xếp:

Sau sắp xếp, trường có tên là Trường Tiểu học Hương Khê, Trường chính (Trụ sở chính) dự kiến đặt tại thôn Phú Thịnh. Các phân hiệu và điểm trường tiếp

tục duy trì, gồm: Phân hiệu 1 tại thôn Hương Phong, Phân hiệu 2 tại thôn Hương Long; Điểm trường đặt tại thôn Trung Thịnh. Địa bàn tuyển sinh gồm toàn bộ học sinh tiểu học trong độ tuổi thuộc các thôn trên địa bàn xã Hương Khê và một số học sinh các xã lân cận.

3. Quy mô sau sắp xếp:

Sau sắp xếp, Trường Tiểu học Hương Khê có 01 Trường chính, 02 Phân hiệu và 01 Điểm trường; có 60 lớp, với 2012 học sinh (11 lớp 1, với 332 học sinh; 12 lớp 2, với 411 học sinh; 11 lớp 3, với 404 học sinh; 13 lớp 4, với 436 học sinh; 13 lớp 5, với 429 học sinh), trong đó:

- Trường chính (dự kiến tại thôn Phú Thịnh): 35 lớp, với 1162 học sinh (04 lớp 1, với 116 học sinh; 08 lớp 2, với 258 học sinh; 07 lớp 3, với 263 học sinh; 08 lớp 4, với 258 học sinh; 08 lớp 5, với 267 học sinh).

- Phân hiệu 1 (tại thôn Hương Phong): 14 lớp, với 484 học sinh (05 lớp 1, với 155 học sinh; 02 lớp 2, với 80 học sinh; 02 lớp 3, với 76 học sinh; 02 lớp 4, với 78 học sinh; 03 lớp 5, với 95 học sinh).

- Phân hiệu 2 (tại thôn Hương Long): 11 lớp, với 366 học sinh (02 lớp 1, với 61 học sinh; 02 lớp 2, với 73 học sinh; 02 lớp 3, với 65 học sinh; 03 lớp 4, với 100 học sinh; 02 lớp 5, với 67 học sinh).

- Điểm trường thôn Trung Thịnh: 10 lớp, với 352 học sinh (03 lớp 2, với 89 học sinh; 07 lớp 3, với 263 học sinh).

Dự kiến trong những năm học tiếp theo, quy mô học sinh cơ bản ổn định, bảo đảm phù hợp với khả năng đáp ứng của cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

4. Dự kiến bố trí đội ngũ:

Sau sắp xếp, đội ngũ cán bộ quản lý (03 Hiệu trưởng, 04 Phó Hiệu trưởng), giáo viên và nhân viên được bố trí trên cơ sở quy mô trường, lớp, số lượng học sinh, số lượng người làm việc được giao, vị trí việc làm và các quy định hiện hành; bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của nhà trường, cụ thể:

- Hiệu trưởng: Bố trí 01 Hiệu trưởng; bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực quản lý và phù hợp với quy mô, yêu cầu quản trị nhà trường sau sắp xếp.

- Phó Hiệu trưởng: Bố trí 03 Phó Hiệu trưởng theo quy định hiện hành (Trường chính bố trí 01 Phó Hiệu trưởng, mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng)³, phù hợp với quy mô trường, số lượng điểm trường và yêu cầu quản lý.

- Giáo viên: Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên của các cơ sở giáo dục tiểu học trước khi sắp xếp. Trên cơ sở quy mô trường, lớp, số lượng học sinh và cơ cấu môn học sau sắp xếp, Hiệu trưởng thực hiện phân công, bố trí giáo viên giảng dạy phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, năng lực và vị trí việc làm; đồng thời rà soát, điều hòa đội ngũ giữa các phân hiệu, điểm trường, bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục.

³ Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng, chính sách đối với lãnh đạo, nhân sự hỗ trợ khi sắp xếp cơ sở giáo dục cấp tỉnh, cấp xã.

- Nhân viên văn phòng: Tiếp nhận 10 nhân viên của các cơ sở giáo dục tiểu trước khi sắp xếp; bố trí theo vị trí việc làm, phù hợp với quy mô nhà trường và quy định hiện hành 06 nhân viên, gồm:

- + Kế toán: 01 người.
- + Văn thư: 01 người.
- + Thủ quỹ: 01 người.
- + Thư viện: 03 người.

Sau sắp xếp sẽ dôi dư 03 cán bộ quản lý (đều có trình độ chuyên môn đại học sư phạm giáo dục), 04 nhân viên văn phòng, phương án bố trí như sau:

+ Cán bộ quản lý: Bố trí 02 cán bộ quản lý làm giáo viên; 01 cán bộ quản lý đến công tác tại Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

+ Nhân viên văn phòng: Điều động, bố trí 03 nhân viên về làm việc tại các phòng, đơn vị cho phù hợp, trong đó 01 Văn thư chưa đạt chuẩn (có trình độ Trung cấp sư phạm) nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Phương án sử dụng cơ sở vật chất:

Sau sắp xếp, việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công của nhà trường được thực hiện theo nguyên tắc sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí và phù hợp với quy mô tổ chức của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Trường chính (dự kiến tại thôn Phú Thịnh); đây là nơi đặt bộ máy quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động chung của nhà trường.

- Các phân hiệu: Sau sắp xếp, nhà trường tổ chức hoạt động tại 02 Phân hiệu sau:

+ Phân hiệu 1 (tại thôn Hương Phong), phục vụ học sinh thuộc các thôn: Trung Thịnh, Phúc sơn, Tân Phố, Phố Hòa, Tùng Ngọc, Hương Phong, Phú Phong.

+ Phân hiệu 2 (tại thôn Hương Long), phục vụ học sinh thuộc các thôn: Hồng Phong, Hương Long, Thái Sơn.

- Sau sắp xếp, duy trì hoạt động tại Điểm trường thôn Trung Thịnh, phục vụ học sinh thuộc các thôn: Trung Thịnh, Phúc sơn, Tân Phố, Phố Hòa.

Việc duy trì các phân hiệu, điểm trường nhằm bảo đảm thuận lợi cho học sinh đến trường, phù hợp với quy mô học sinh, điều kiện giao thông, địa hình và định hướng phát triển của địa phương.

Cơ sở vật chất, tài sản công: Thực hiện kiểm kê, bàn giao đầy đủ đất đai, nhà cửa, phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học và các tài sản khác theo quy định; xây dựng phương án quản lý, sử dụng hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Nhu cầu đầu tư sau sắp xếp: Trên cơ sở hiện trạng cơ sở vật chất của nhà trường sau sắp xếp, tiếp tục rà soát để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hoặc đầu tư bổ sung phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học và các hạng mục thiết yếu khác, đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục theo quy định.

6. Hiệu quả sau sắp xếp:

Việc sắp xếp các trường tiểu học góp phần tinh gọn đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nhà trường; sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản công.

Sau sắp xếp, quy mô trường học phù hợp hơn với điều kiện thực tế của địa phương; tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục; đồng thời bảo đảm quyền học tập của học sinh, thuận lợi trong công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Việc tổ chức lại mạng lưới trường học cũng góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng quản trị nhà trường, sử dụng tiết kiệm ngân sách nhà nước và tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững của giáo dục tiểu học trên địa bàn.

Phần thứ tư **KẾT QUẢ SAU SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC** **MẦM NON, TIỂU HỌC**

I. KẾT QUẢ ĐỐI VỚI BẬC HỌC MẦM NON

Sau khi thực hiện phương án sắp xếp, mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn xã được tổ chức theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp với quy mô dân số, điều kiện địa lý và nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

Số lượng trường, phân hiệu, điểm trường được sắp xếp theo đúng Phương án tổng thể của UBND tỉnh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bố trí phù hợp với vị trí việc làm và quy mô hoạt động của nhà trường; cơ sở vật chất, trang thiết bị được quản lý, khai thác hiệu quả hơn.

Việc sắp xếp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tập trung nguồn lực đầu tư, từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ ĐỐI VỚI CẤP HỌC TIỂU HỌC

Sau khi sắp xếp, mạng lưới các trường tiểu học được tổ chức phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; quy mô trường, lớp cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và thuận lợi cho công tác quản lý.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý; cơ sở vật chất, trang thiết bị được sử dụng hiệu quả; tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cao chất lượng dạy học, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông.

III. KẾT QUẢ CHUNG

Sau khi thực hiện phương án sắp xếp, mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập trên địa bàn xã được tổ chức theo hướng tinh gọn, đồng bộ, phù hợp với Phương án tổng thể của UBND tỉnh và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Số lượng cơ sở giáo dục, phân hiệu, điểm trường được sắp xếp hợp lý, với 04 cơ sở giáo dục (mầm non 01, tiểu học 01, THCS 01, Phổ thông nội trú TH và THCS 01), 05 phân hiệu (03 phân hiệu bậc học mầm non, 02 phân hiệu cấp học

tiểu học), 02 điểm trường (01 điểm trường bậc học mầm non, 01 điểm trường cấp học tiểu học); quy mô trường, lớp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới. Việc tổ chức lại các cơ sở giáo dục góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo, điều hành và quản trị nhà trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được tiếp nhận nguyên trạng, bố trí, sắp xếp phù hợp với vị trí việc làm, quy mô trường, lớp và yêu cầu thực tiễn; từng bước khắc phục tình trạng mất cân đối về đội ngũ, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tài sản công và quỹ đất của các cơ sở giáo dục được quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả hơn; tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư, từng bước hoàn thiện các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định.

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục không làm ảnh hưởng đến quyền học tập của học sinh; bảo đảm điều kiện đi học phù hợp với đặc điểm địa bàn, khoảng cách đến trường và nhu cầu học tập của Nhân dân; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới tổ chức bộ máy, sử dụng tiết kiệm ngân sách nhà nước và tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững của giáo dục trên địa bàn xã trong thời gian tới.

Tuy vậy, sau khi sắp xếp, các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn xã vẫn còn gặp một số khó khăn, hạn chế, cụ thể: Phạm vi quản lý của các trường được mở rộng, khoảng cách giữa các điểm trường khá xa, gây khó khăn trong công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức các hoạt động giáo dục; cơ sở vật chất, phòng học và các công trình phụ trợ chưa đồng bộ giữa các phân hiệu, điểm trường; một số phòng học, phòng chức năng, khuôn viên, sân chơi, bãi tập và các hạng mục phục vụ dạy học còn thiếu hoặc đã xuống cấp, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tổ chức dạy - học theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục tại một số điểm trường còn gặp khó khăn, nhất là tại Điểm trường mầm non thôn Phú Lâm.

Phần thứ năm **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. LỘ TRÌNH

Xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện Đề án đảm bảo lộ trình theo quy định, trong đó: Hoàn thành dự thảo Đề án **trong ngày 09/8/2026**; UBND xã tổ chức họp cho ý kiến **trong ngày 10/8/2026**; trình xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã **trước ngày 16/8/2026**; ban hành Đề án, hoàn thành các nội dung liên quan và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 20/8/2026**.

Các trường mầm non, tiểu học tổ chức kiểm kê, bàn giao nguyên trạng về tổ chức bộ máy, đội ngũ, hồ sơ, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung có liên quan theo đúng quy định; bảo đảm việc chuyển giao đầy đủ, công khai, minh bạch và không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học.

Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; sắp xếp, quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công được thực hiện đồng bộ, bảo đảm các cơ sở giáo dục sau sắp xếp đi vào hoạt động ổn định, đúng tiến độ và đúng quy định của pháp luật.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Tham mưu thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền; tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân về chủ trương sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục; kịp thời tham mưu UBND xã giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tham mưu rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng quy mô trường, lớp, học sinh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, trang thiết bị, quỹ đất và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục của các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn; từ đó, tham mưu xây dựng và thực hiện Đề án theo đúng quy định.

- Tham mưu triển khai đồng bộ các nhiệm vụ sau sắp xếp, bảo đảm các trường hoạt động ổn định, liên tục, không làm ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh, trẻ em và công tác giảng dạy của giáo viên.

- Tham mưu xây dựng phương án bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với vị trí việc làm và quy mô trường sau sắp xếp; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu chỉ đạo thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận về tổ chức bộ máy, nhân sự, hồ sơ và các nội dung có liên quan theo đúng quy định; bảo đảm các trường hoạt động ổn định ngay sau khi thực hiện sắp xếp.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, nội dung Đề án và kết quả thực hiện; hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng tiến độ do UBND xã và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh giao.

2. Phòng Kinh tế:

- Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các trường thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận và xử lý các nội dung liên quan đến tài chính, tài sản, cơ sở vật chất kịp thời, đúng quy định.

- Phối hợp rà soát hiện trạng cơ sở chính, phân hiệu, điểm trường của các trường; xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học; bố trí, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học sau sắp xếp; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Đề án và bảo đảm kinh phí hoạt động của các trường sau khi sáp nhập, thành lập.

- Tham mưu điều chỉnh quy hoạch, quản lý và sử dụng quỹ đất dành cho giáo dục; phối hợp giải quyết các tồn đọng, vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường sau khi thành lập.

3. Các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn:

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và Nhân dân về mục đích, yêu cầu, lộ trình thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục; tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chủ động rà soát, đánh giá thực trạng quy mô trường, lớp, học sinh, trẻ em; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất; cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu phục vụ xây dựng Đề án, bảo đảm tiến độ và chất lượng. Phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ động xây dựng phương án tổ chức dạy học, bố trí lớp học, phân công đội ngũ phù hợp sau sắp xếp; bảo đảm hoạt động giáo dục diễn ra liên tục, ổn định, an toàn, hiệu quả; không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và quyền học tập của học sinh.

- Tham mưu UBND xã xác định cơ sở chính, phân hiệu, điểm trường; thực hiện kiểm kê, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các nguồn lực hiện có; đề xuất nhu cầu sửa chữa, nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục sau sắp xếp theo đúng quy định.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, nhân sự và các nội dung có liên quan khi thực hiện sáp nhập theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, chặt chẽ, không để thất thoát tài sản nhà nước.

- Thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục nộp lại con dấu, Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu và làm con dấu mới, bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

- Chủ động tham mưu, đề xuất bố trí, huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất trường học, xây dựng cảnh quan khuôn viên trường học theo hướng xanh - sạch - đẹp - an toàn; phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, góp phần thực hiện thành công mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Tổng hợp, theo dõi kết quả và tiến độ thực hiện Đề án của các cơ quan, đơn vị; chủ trì công tác hành chính phục vụ chỉ đạo, điều hành; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã xem xét, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Hướng dẫn các trường thực hiện nộp lại con dấu, giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu và làm con dấu mới theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã:

Xây dựng tin, bài, phóng sự phản ánh quá trình thực hiện sắp xếp, sáp nhập các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn và các hoạt động sau sáp nhập; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân về chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp thực hiện tốt các nội dung có liên quan; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập trên địa bàn xã.

- Trên cơ sở Đề án của UBND xã, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

7. Công tác tuyên truyền và chế độ báo cáo:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Các phòng, đơn vị liên quan, các trường mầm non, tiểu học thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đề UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ